

Bản án số: 53/2022/HSST

Ngày: 01/03/2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NT – TỈNH ĐỒNG NAI**

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phan Thị Thu Thương.

- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Lê Thị Kim Xuyên

2. Ông Hoài Đức Huệ

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Đỗ Đình Linh Chi – Cán bộ
Tòa án nhân dân huyện NT, tỉnh Đồng Nai.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NT, tỉnh Đồng Nai tham gia
phiên tòa:* Bà Vương Thị Hồng – Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 03 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện NT, tỉnh
Đồng Nai mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số
21/2022/HSST ngày 20 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử
số: 16/2022/QĐXXST- HS ngày 28 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thị Kim L – Giới tính: Nữ - Tên gọi khác: không.

Sinh ngày 02/9/1988, tại tỉnh Vĩnh Long.

Nơi cư trú: tổ 19, ấp Xóm Gò Bà Ký, xã L, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: Lớp 02/12 Nghề nghiệp: Không.

Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không có.

Họ tên cha: Nguyễn Hoàng M sinh năm: 1952 (đã chết)

Họ tên mẹ: Trần Thị Ph sinh năm: 1953 (đã chết)

Gia đình bị cáo có 06 anh chị em, bị can là con út trong gia đình.

Bị cáo có chồng tên Trần Thanh S (sinh năm 1980) và có 01 con chung
sinh năm 2013.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt giữ từ ngày 26/10/2021 đến ngày 04/11/2021 được áp dụng
biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Ông Nguyễn Hoàng Q, sinh năm 1998

Địa chỉ: Ấp 1, xã Long Thọ, huyện NT, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung
vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 04 giờ 30 phút ngày 25/10/2021, Nguyễn Thị Kim Lỗi điều khiển xe mô tô hiệu Nagaki, màu xám, biển số 60FZ-0113 từ nhà thuộc ấp Xóm Gò, xã Long Phước, huyện Long Thành đến chợ Long Thọ thuộc ấp 1, xã Long Thọ, huyện NT để mua đồ; Loan đi xe đến nhà giữ xe Hoàng Đức để gửi xe nhưng tiệm giữ xe chưa mở cửa. Ngay lúc này, Loan nhìn thấy 01 cái bóp màu xám, kích thước 10x20cm của anh Nguyễn Hoàng Quân (sinh năm 1998 là chủ nhà trông giữ xe Hoàng Đức) trú tại ấp 1, xã Long Thọ, huyện NT để trên cái bàn ngay cạnh sát băng hiệu nhà giữ xe Hoàng Đức nên đã nảy sinh ý định lấy trộm cái bóp của anh Quân, Loan xuống xe, đi bộ quan sát xung quanh không thấy người nên Loan đến lấy cái bóp trên rồi lên xe máy chạy đi về nhà. Khi về nhà, Loan kiểm tra trong bóp có số tiền 1.460.000 đồng và 80.000 tiền yên Nhật và 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Hoàng Quân; đến khoảng hơn 7 giờ cùng ngày, Loan cầm 80.000 tiền yên Nhật đến tiệm vàng “Kim Ton” ở ngã tư Hiệp Phước, huyện NT đổi ra tiền Việt Nam đồng được số tiền 16.368.000 đồng, Loan sử dụng tiền trả nợ. Sau khi phát hiện mất tài sản anh Quân đến công an xã Long Thọ trình báo. Đến ngày 26/10/2021, Loan đã ra đầu thú và giao nộp lại số tiền còn lại là 3.700.000 đồng. Công an xã Long Thọ lập hồ sơ, thu giữ vật chứng chuyển đến Công an huyện NT để điều tra theo thẩm quyền.

Vật chứng vụ án:

Đối với 01 mô tô hiệu Nagaki, màu xám, biển số 60FZ-0113, qua xác minh xe này của bà Nguyễn Thị Minh Nguyệt, bà Nguyệt cho Nguyễn Thị Kim Lmượn để làm phương tiện đi lại và không biết Loan dùng xe trên làm phương tiện đi trộm cắp tài sản nên Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện NT giao trả lại cho bà Nguyễn Thị Minh Nguyệt là phù hợp quy định của pháp luật.

Đối với 01 cái bóp màu xám, kích thước 10x20cm và 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Hoàng Quân đây là tài sản của bị hại nên Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện NT giao trả lại cho anh Nguyễn Hoàng Quân là phù hợp quy định của pháp luật.

Số tiền 3.700.000 đồng đã trả cho bị cáo Loan.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 131/KLGD-HĐĐG ngày 11/11/2021 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự kết luận: 01 cái bóp màu xám, kích thước 10x20cm, giá trị sử dụng còn lại 40%, trị giá 80.000 đồng.

Trách nhiệm dân sự: anh Nguyễn Hoàng Quân đã nhận tiền bồi thường 18.000.000 đồng và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại cáo trạng số 28/CT/VKS-BH ngày 14 tháng 01 năm 2022, Viện Kiểm sát nhân dân huyện NT truy tố bị Nguyễn Thị Kim Loan, về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện NT tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội nêu tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo điều khoản và tội danh như đã nêu trên; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như sau: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đi đầu thú, gia đình hoàn cảnh khó khăn đây là tình tiết giảm nhẹ trách

nhiệm hình sự quy định tại điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

Đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Kim Lmức án từ 12 (mười hai) tháng tù đến 14 (mười bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì đối với lời luận tội của đại diện Viện Kiểm sát. Trong lời nói sau cùng bị cáo đã nhận thức hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị Kim L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện NT, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân huyện NT, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

Xét thấy, tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị Kim L khai nhận: Vào lúc 04 giờ 30 phút ngày 25/10/2021, Nguyễn Thị Kim L đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 cái bóp màu xám, kích thước 10x20cm của anh Nguyễn Hoàng Quân, trong bóp có số tiền 1.460.000 đồng và 80.000 tiền yên Nhật và 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Hoàng Quân tại ấp 1, xã Long Thọ, huyện NT. Tổng tài sản bị chiếm đoạt là 17.966.400 đồng.

[3] Về tội danh:

Xét thấy, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ căn cứ xác định hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Kim L đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 như cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện NT đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội của mình.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người đã trưởng thành, có sức khỏe, có đầy đủ khả năng nhận thức pháp luật, bị cáo biết hành vi trộm cắp là vi phạm pháp luật nhưng vì lợi ích cá nhân bị cáo đã cố tình vi phạm pháp luật, lợi dụng sơ hở của người bị hại để lấy trộm tài sản nhằm mang bán lấy tiền tiêu xài. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản

của cá nhân, là khách thể bảo vệ của pháp luật hình sự và gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Do vậy, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội nhằm cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người tốt và nhằm đề răn đe, đấu tranh phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: Trong vụ án này bị hại cũng có một phần lỗi để sơ hở tài sản không quản lý cho bị cáo có cơ hội thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo tỏ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã khắc phục hậu quả cho người bị hại được bị hại làm đơn bãi nại cho bị cáo, bị cáo đi đầu thú và hiện nay gia đình bị cáo đang khó khăn là lao động chính trong gia đình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Trong thời gian được tại ngoại bị cáo chấp hành tốt các quy định pháp luật nơi và có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 và nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Thiết nghĩ, để thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật, xét không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng mà cho bị cáo hưởng án treo và ấn định một thời gian thử thách cũng đủ để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[7] Về xử lý vật chứng trong vụ án:

Căn cứ điều 46, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Đối với 01 mô tô hiệu Nagaki, màu xám, biển số 60FZ-0113, qua xác minh xe này của bà Nguyễn Thị Minh Nguyệt, bà Nguyệt cho Nguyễn Thị Kim Lmượn để làm phương tiện đi lại và không biết Loan dùng xe trên làm phương tiện đi trộm cắp tài sản nên Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện NT giao trả lại cho bà Nguyễn Thị Minh Nguyệt là phù hợp quy định của pháp luật.

Đối với 01 cái bóp màu xám, kích thước 10x20cm và 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Hoàng Quân đây là tài sản của bị hại nên Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện NT giao trả lại cho anh Nguyễn Hoàng Quân là phù hợp quy định của pháp luật.

Số tiền 3.700.000 đồng đã trả cho bị cáo Loan.

Đối với Lê Thị Thanh Xuân là nhân viên cho tiệm vàng Kim Ton có hành vi đòi 80.000 tiền yên Nhật cho Nguyễn Thị Kim Loan, nhưng chị Xuân không biết tiền này do Loan phạm tội mà có nên Cơ quan cảnh sát điều tra không xử lý.

[10] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị Kim Lphải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Đối với phần trình bày và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NT tại phiên tòa, xét thấy tương đối phù hợp với những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định về vụ án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016; Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Kim Lphạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Nguyễn Thị Kim L01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án và thực hiện nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân xã Long Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 điều 92 về pháp Luật thi hành án hình sự.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo:

Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội Thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phan Thị Thu Thương

